

Bản án số: 243/2023/HNGĐ-ST

Ngày 08-11-2023

V/v tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đức Cảnh

Bà Bùi Thuý Mỡ

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử công khai vụ án thụ lý số 151/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2023 về tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 216/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 185/2023/QĐST-HNGĐ giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Bùi Văn L, sinh năm 1988, nơi cư trú: Thôn 3, xã b, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Chị Hoàng A, sinh năm 1992, nơi cư trú:, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Bùi Văn L trình bày: Anh Bùi Văn L và chị Hoàng A kết hôn với nhau có 02 con chung là Bùi Ngọc T và Bùi Minh Hiếu, Năm 2020, anh L và chị Anh ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 84/2020/QĐST-HNGĐ ngày 25-02-2020 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên. Khi ly hôn anh L, chị Anh thoả thuận giao con chung Bùi Ngọc T, sinh ngày 10-10-2013 cho chị Hoàng A trực tiếp nuôi dưỡng. Từ khi ly hôn cho đến nay cháu T vẫn ở cùng với anh L, do anh L trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, chị A không nuôi dưỡng, chăm sóc cháu T. Chị Anh cũng không thăm nom chăm sóc cháu T lần nào. Để đảm bảo quyền lợi cho cháu T, anh L đề nghị Tòa án giao con chung Bùi

Ngọc T cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án cũng như tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn nhưng bị đơn không cung cấp lời khai, không lên Tòa án để giải quyết việc ly hôn. Tại các buổi tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải bị đơn đều vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được và bị đơn cũng không có quan điểm về việc giải quyết vụ án.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và về việc giải quyết vụ án như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng, Bị đơn đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng chưa thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung khởi kiện: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Bùi Văn L, giao con chung giao con chung Bùi Ngọc T, sinh ngày 10-10-2013 cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét. Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Bị đơn đang cư trú tại huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng nên theo khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

[2] Về yêu cầu khởi kiện: Anh Bùi Văn L và chị Hoàng A ly hôn năm 2020. Khi ly hôn anh L, chị Anh thỏa thuận giao con chung Bùi Ngọc T, sinh ngày 10-10-2013 cho chị Hoàng A trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành hoặc có thỏa thuận khác. Sau khi ly hôn con chung Bùi Ngọc T vẫn do anh L trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng tại thôn 3, xã Ngũ Lão, huyện Thủy Nguyên, chị Hoàng A ở tại khu Thắng Lợi, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên. Cháu Bùi Ngọc T cũng có nguyện vọng được ở cùng với anh L. Vì vậy để đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con chung, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh L, giao con chung Bùi Ngọc T, sinh ngày 10-10-2013 cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

[4] Việc cấp dưỡng nuôi con anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Hoàn trả lại cho anh L số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[6] Về quyền kháng cáo: Anh L, chị Anh được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 81, 82 và Điều 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Bùi Văn L. Giao con chung Bùi Ngọc T, sinh ngày 10-10-2013 cho anh Bùi Văn L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Việc cấp dưỡng nuôi con các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2. Về án phí: Chị Hoàng A phải chịu 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Trả lại cho anh Bùi Văn L số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai 0008586 ngày 11 tháng 5 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

3. Về quyền kháng cáo: Anh Bùi Văn L, chị Hoàng A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS h. Thủy Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mai

